TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/KDTM-ST
Ngày 15/12/ 2022
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng kinh tế".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Xuân Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Anh Dũng.

2. Bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Thế Vinh - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành Phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2022/TLST-KDTM ngày 27 tháng 05 năm 2022 về việc: "Tranh chấp Hợp đồng kinh tế", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-KDTM ngày 11/11/2022 và thông báo mở lại phiên tòa số: 09 ngày 02 tháng 12 năm 2022; giữa:

Nguyên đơn: **Công ty cổ phần TL.**

Địa chỉ: Khu 3, xã CX, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hải Nam – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Bùi Thị H,** sinh năm 1990

Chức vụ: Kế Toán;

Địa chỉ: Khu Châu Phong, phường GC, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: **Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ.**

Địa chỉ: SN 3, Lô 17, khu Đô thị C, phường C, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Văn C**, sinh năm 1979.

Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: SN 3, Lô 17, khu Đô thị C, phường C, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Bùi Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa; Người đại diện theo pháp luật của bị đơn là ông C vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/4/2022 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án của người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn, chị Bùi Thị H trình bày:

Công ty cổ phần TL là đơn vị cung cấp vữa bê tông cho Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ, theo Hợp đồng kinh tế số 41/HĐKT ký ngày 10/9/2019 và Hợp đồng số 22/HĐKT ký ngày 04/5/2020.

Ngày 31/12/2021, hai bên tiến hành đối chiếu công nợ xác c Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ còn nợ Công ty cổ phần TL số tiền là 309.905.500 đồng (Ba trăm linh chín triệu, chín trăm linh năm nghìn, năm trăm đồng);

Kể từ đó đến nay, Công ty cổ phần TL đã rất nhiều lần đến làm việc trực tiếp với Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ nhưng Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ không trả được cho Công ty cổ phần TL số tiền gốc, lãi nào. Đến ngày 27/10/2022 Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ mới thanh toán cho Công ty TL số tiền là: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Số tiền còn lại Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ phải thanh toán cho Công ty TL bao gồm cả gốc và lãi là: 296.958.418 đồng (Hai trăm chín mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, bốn trăm mười tám đồng).

Trong đó:

Nợ gốc là: 269.905.500 đồng;

Lãi chậm trả: 27.052.918 đồng;

Nay Công ty cổ phần TL đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi là **296.958.418 đồng (Hai trăm chín mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, bốn trăm mười tám đồng).**

Phía Bị đơn: Đại diện Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ ông Dương Văn C - giám đốc trình bày:

Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ có ký 02 Hợp đồng kinh tế với Công ty cổ phần TL cụ thể:

1, Hợp đồng kinh tế số 41/HĐKT ký ngày 10/9/2019;

2, Hợp đồng kinh tế số 22/HĐKT ký ngày 04/5/2020.

Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ xác c đến ngày 19/8/2022. Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ còn nợ Công ty cổ phần TL số tiền gốc là 309.905.500đồng (Ba trăm linh chín triệu, chín trăm linh năm nghìn, năm trăm đồng) và tiền lãi là 7.344.760đồng (Bảy triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, bảy trăm sáu mươi đồng);

Quan điểm của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ nhất trí trả và thời hạn trả cụ thể: Trong tháng 8/2022 sẽ có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần TL số tiền là 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng); tháng 9/2022 trả cho Công ty cổ phần TL số tiền là 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng); tháng 10/2022 trả cho Công ty cổ phần TL số tiền là 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng) và số tiền gốc là 9.905.500đồng (Chín triệu, chín trăm linh năm nghìn, năm trăm đồng) và tiền lãi đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình Tòa án thụ lý vụ án và giải quyết, đã tống đạt thông báo thụ lý và giấy triệu tập người đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ đến Tòa án để làm việc nhưng đều không có mặt tại Tòa án theo lịch đã hẹn. Tòa án đã tiến hành làm thủ tục giám định chữ ký, chữ viết và xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 385, 398 của Bộ luật Dân sự; Căn cứ vào Điều 306 của Luật Thương mại; Căn cứ các Điều 10, 11, 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định về áp dụng lãi suất: Chấp c toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

C ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử c định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Công ty cổ phần TL ký Hợp đồng kinh tế về việc mua bán hàng hóa với công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ là hoạt động ký kết hợp đồng giữa các tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau đều có mục đích lợi nhuận, quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng kinh tế được quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khi ký kết hợp đồng kinh tế, bị đơn đăng ký kinh doanh tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, nguyên đơn khởi kiện bị đơn tại Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì là nơi bị đơn có trụ sở, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt đương sự: Bị đơn Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt, do đó Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nhà riêng ông Dương Văn C là người đại diện theo pháp luật của bị đơn. Ngày 13/12/2022, bà Bùi Thị H đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Công ty cổ phần TL có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[3] Hợp đồng kinh tế số 41/HĐKT ký ngày 10/9/2019 và Hợp đồng số 22/HĐKT ký ngày 04/5/2020 ký kết giữa Công ty cổ phần TL ký với Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ thỏa thuận mua bán bê tông thương phẩm. Hợp đồng được ký kết bởi các chủ thể đủ năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự, tự nguyện, có nội dung không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo quy định pháp luật về hình thức và nội dung. Thực hiện Hợp đồng kinh tế, Công ty cổ phần TL ký với Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ các sản phẩm và cung ứng dịch vụ sau: Ngày 12/3/2021 giao BTTP mác 200#, đá 1x2, số lượng 16,5 m^3 và

01 ca bơm bê tông theo ca; ngày 13/4/2021 giao BTTP mác 200#, đá 1x2 số lượng 26 m^3 và 01 ca bơm bê tông theo ca; ngày 19/10/2021 giao BTTP mác 200#, đá 1x2 số lượng 30 m^3 và 01 ca bơm bê tông theo ca. Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ chưa thanh toán bất kỳ khoản nợ nợ nào, hiện còn nợ tiền gốc 269.905.500 đồng (Hai trăm sáu mươi chín triệu chín trăm linh năm nghìn năm trăm đồng), lãi chậm trả tính từ ngày 31/1/2022 đến ngày 15/12/2022 số tiền là 27.052.918 đồng (Hai mươi bảy triệu không trăm năm mươi hai nghìn chín trăm mười tám đồng), tổng số tiền phải thanh toán tính đến ngày 15/12/2022 là 296.958.418 đồng (Hai trăm chín mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, bốn trăm mười tám đồng). Do vậy, Hợp đồng kinh tế số 41/HĐKT ký ngày 10/9/2019 và Hợp đồng số 22/HĐKT ký ngày 04/5/2020 có hiệu lực pháp luật, các bên phải thực hiện theo hợp đồng.

[4] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 10/9/2019 và ngày 04/5/2020, các bên ký Hợp đồng kinh tế; ngày 20/5/2022 Công ty cổ phần TL khởi kiện. Căn cứ Điều 157 và Điều 429 của Bộ luật Dân sự thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[5] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc là: 269.905.500 đồng. Buộc Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ phải tiếp tục phải chịu lãi cho đến khi thanh toán xong công nợ gốc.

[6] Về lãi suất chậm thanh toán: Tại bảng tính lãi Công ty cổ phần TL yều cầu Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ phải trả lãi chậm trả với lãi suất 0,79%/tháng. Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ phải chịu lãi chậm trả tính đến ngày xét xử sơ thẩm 15/12/2022 là 27.052.918 đồng. Xét thấy việc tính lãi của nguyên đơn thấp hơn mức lãi suất trung bình quá hạn của 03 ngân hàng theo quy định của Luật Thương mại là có lợi cho bị đơn, do đó có căn cứ chấp c yêu cầu tính lãi suất của nguyên đơn.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp c nên nguyên đơn không phải chịu án phí, hoàn trả cho nguyên đơn số 7.930.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn phải chịu án phí án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 296.958.418 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về chi phí tố tụng đối với khoản tiền giám định chữ ký, chữ viết trong Hợp đồng nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã tự nguyện nộp, tự nguyện chịu thanh toán và không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì phù hợp với c định của Hội đồng xét xử.

[10] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144, khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 385, 398 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 306 của Luật Thương mại;

Căn cứ các Điều 10, 11, 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định về áp dụng lãi suất;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp c toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần TL.

2. Buộc bị đơn Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần TL số tiền nợ gốc 269.905.500 đồng (Hai trăm sáu mươi chín triệu chín trăm linh năm nghìn năm trăm đồng), lãi chậm trả tính từ ngày 31/1/2022 đến ngày 15/12/2022 số tiền là 27.052.918 đồng (Hai mươi bảy triệu không trăm năm mươi hai nghìn chín trăm mười tám đồng), tổng số tiền phải thanh toán tính đến ngày 15/12/2022 là 296.958.418 đồng (Hai trăm chín mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, bốn trăm mười tám đồng). Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên bị đơn Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền này.

3. Về án phí: Bị đơn Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Nam Hà Phú Thọ do ông Dương Văn C làm giám đốc phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền 14.847.921 đồng (Mười bốn triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm hai mươi mốt đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Công ty Cổ phần TL không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần TL số tiền 7.930.000 đồng (Bảy triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0009409 ngày 24/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày c được bản án hoặc bản án được niêm yết. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi c:
- VKSNDTP Việt Trì;

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Phú Thọ.
- VKSND tỉnh Phú Thọ
- Chi cục THATP.Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Quân